

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2015/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 20 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thương mại biên giới
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua, bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới; Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg ngày 11 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu kinh tế Cửa khẩu tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số Điều của Nghị định 187/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua, bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BCT ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 13/2009/TT-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công Thương quy định xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế của khẩu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 890/TTr-SCT ngày 23 tháng 9 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý hoạt động thương mại biên giới và cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác quản lý hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới theo quy định tại Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới và Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới.

2. Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tham gia công tác quản lý hoạt động thương mại biên giới.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động dịch vụ thương mại liên quan đến các hoạt động xuất nhập khẩu tại khu vực biên giới, cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi tắt là ban chỉ đạo) có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung đường biên giới.

3. Các cơ quan quản lý Nhà nước, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ động phối hợp thực hiện tốt các quy định tại quy chế này, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh phát triển lành mạnh, ổn định và bền vững.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI

Điều 4. Quản lý hoạt động mua, bán trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới

1. Công dân Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại các khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng tiếp giáp với Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây - Trung Quốc) được phép tham gia các hoạt động mua, bán trao đổi hàng hóa qua biên giới theo quy định tại Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg, Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg.

2. Khi tham gia hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới, cư dân biên giới phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Giấy thông hành biên giới còn hiệu lực, thực hiện kê khai hàng hóa theo hướng dẫn của cơ quan chức năng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về kiểm tra, kiểm dịch của các lực lượng chức năng (Bộ đội biên phòng, Hải quan, Công an, Kiểm dịch,...) tại khu vực cửa khẩu, biên giới, góp phần bảo đảm an toàn, an ninh tại khu vực biên giới, cửa khẩu; được hưởng các ưu đãi về thuế theo định mức đối với các hàng hóa phù hợp Danh mục hàng hóa do Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố trong từng thời kỳ. Nghiêm cấm việc lợi dụng hình thức mua, bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới để thực hiện các hành vi buôn lậu và gian lận thương mại qua biên giới.

3. Công tác quản lý hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-TCT-BTC-BGTVT-BNN&PTNT-BYT-NHNN ngày 31 tháng 01 năm 2008 của liên Bộ Công Thương, Tài chính, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới.

Điều 5. Quản lý hoạt động tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu

1. Việc đầu tư, phát triển các chợ, cặp chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu phải tuân thủ các nội dung quy hoạch phát triển thương mại biên giới của tỉnh và các quy hoạch khác có liên quan.

2. Công tác quản lý điều hành hoạt động tại các chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 22/2008/QĐ-BCT ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Bộ Công Thương ban hành Quy chế chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu.

3. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới tham mưu, thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của hệ thống chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 6. Quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ trong khu kinh tế cửa khẩu

1. Công tác quản lý hoạt động xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, cửa khẩu trong khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua, bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài; Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới; Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế, các lực lượng chức năng: Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất các biện pháp, giải pháp thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước và thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh theo hướng phát triển ổn định, bền vững, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại đối với hoạt động xuất, nhập khẩu qua địa bàn.

Điều 7. Quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu

1. Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu được thực hiện theo quy định tại Thông tư 13/2009/TT-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công Thương quy định xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nằm ngoài các Khu kinh tế cửa khẩu.

2. Sở Công Thương tiếp nhận, xem xét, xử lý hồ sơ của thương nhân đăng ký xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn theo dõi, giám sát hoạt động xuất, nhập khẩu của thương nhân theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tham mưu trong công tác chỉ đạo điều hành và tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình xuất, nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

3. Thương nhân chỉ được thực hiện các hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở sau khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng có quyết định chấp thuận cho xuất, nhập khẩu các loại hàng hóa theo danh mục và theo từng cửa khẩu phụ, lối mở. Đồng thời phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định hiện hành. Định kỳ hàng tháng (và đột xuất theo yêu cầu) báo cáo tình hình thực hiện hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở cho Sở Công Thương trước ngày 10 của tháng kế tiếp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Thương nhân vi phạm các quy định về quản lý xuất, nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở tùy từng mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật và xem xét việc không chấp thuận cho thực hiện các lô hàng tiếp theo.

Điều 8. Quản lý xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các lối mở, điểm thông quan trong Khu kinh tế cửa khẩu

1. Lối mở, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu được thực hiện các hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa theo quy chế này là các lối mở, điểm thông quan đã được bố trí đủ lực lượng chức năng và có cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo quản lý Nhà nước theo quy định.

2. Thương nhân tham gia các hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa qua các lối mở, điểm thông quan nằm trong khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng ngoài việc phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều 6 mục này còn phải thực hiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về điều kiện, chế độ đăng ký, báo cáo và chịu sự giám sát, kiểm tra và điều tiết theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng để đảm bảo công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn, đảm bảo an toàn, an ninh, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

Điều kiện, quy trình, thủ tục hồ sơ đăng ký xuất, nhập khẩu hàng hóa qua các lối mở, điểm thông quan trong khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh (nếu có); các yêu cầu về chế độ báo cáo của thương nhân thực hiện theo các văn bản quy định cụ thể riêng.

3. Trong trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tạm ngừng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa đối với một số mặt hàng hoặc loại hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại một số lối mở, điểm thông quan hàng hóa trong Khu kinh tế cửa khẩu để đảm bảo an ninh, môi trường, chống thâm lậu, điều tiết chống ách tắc hàng hóa tại khu vực cửa khẩu. Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh được công bố công khai để các ngành chức năng và thương nhân biết để thực hiện.

Mục 2

CƠ CHẾ PHỐI HỢP CỦA CÁC CƠ QUAN CHỨC NĂNG TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI

Điều 9. Nguyên tắc phối hợp

1. Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Cao Bằng chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất trong công tác tổ chức điều hành hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

2. Chính quyền cơ sở các cấp; các sở, ban, ngành trên cơ sở thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ động phối hợp trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ các cơ quan và lực lượng chức năng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động thương mại biên giới.

Điều 10. Nội dung phối hợp

1. Các cơ quan, sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác chuyên môn trong việc tham gia quản lý điều hành hoạt động thương mại biên giới. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, công tác phối hợp xử lý các tình huống phát sinh trong quản lý hoạt động thương mại biên giới

2. Các cơ quan quản lý Nhà nước, các lực lượng chức năng, thương nhân và người dân có trách nhiệm trao đổi thông tin, kịp thời thông báo cho Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Cao Bằng về mọi diễn biến, tình hình đột xuất liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới, như: Tình hình hàng hóa, thương nhân; số lượng, chủng loại, nguyên nhân hàng hóa ứn tắc tại cửa khẩu; hướng đề xuất giải quyết,... để có sự xem xét, chỉ đạo được kịp thời.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Sở Công Thương

a) Thực hiện tốt vai trò cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Cao Bằng trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh theo quy định tại quy chế này. Chủ động tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung những quy định chưa hợp lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

b) Chỉ đạo Chi cục quản lý thị trường trong việc kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động lưu thông hàng hóa trên thị trường, tăng cường công tác chống buôn lậu; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi gian lận thương mại, lưu thông hàng hóa trái phép; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp cùng các ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật của thương nhân trong hoạt động thương mại biên giới.

d) Định kỳ hàng tháng và đột xuất (khi có yêu cầu) tổng hợp tình hình, kết quả hoạt động thương mại biên giới, tình hình chống buôn lậu và gian lận thương mại báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Cục Hải quan tỉnh

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát hàng hóa tham gia hoạt động thương mại biên giới trong địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của pháp luật và quy định tại quy chế này. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng liên quan để xử lý, giải quyết tình trạng ách tắc, tồn đọng hàng hóa trên địa bàn quản lý. Thực hiện tốt quy định về công tác phối hợp, chia sẻ và cung cấp thông tin trong công tác quản lý, điều hành hoạt động thương mại biên giới.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các thành phần tham gia hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các quy định tại quy chế này; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi gian lận trong lĩnh vực hải quan như: Không khai hoặc khai sai so với thực tế về tên hàng, chủng loại, số lượng, trọng lượng; không đúng nội dung giấy phép của cơ quan có thẩm quyền hoặc thuộc diện phải có giấy phép mà không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền.

c) Tổ chức công tác phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới và các hành vi khác vi phạm pháp luật hải quan; chủ trì và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

d) Định kỳ hàng tháng, quý tổng hợp báo cáo Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới về tình hình, kết quả hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng biên phòng tại khu vực cửa khẩu phối hợp với lực lượng hải quan cửa khẩu tuyên truyền, quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa tham gia hoạt động thương mại biên giới theo quy định; trực tiếp kiểm tra giám sát hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của cư dân biên giới tại những nơi không có lực lượng Hải quan. Thực hiện tốt quy định về công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin trong công tác quản lý, điều hành hoạt động thương mại biên giới.

b) Chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức quản lý, điều hành các phương tiện vận tải hàng hóa trong phạm vi địa bàn quản lý của Biên phòng đảm bảo thông suốt, không gây ùn tắc tại khu vực biên giới, cửa khẩu.

c) Tuần tra, kiểm soát các hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới ở khu vực biên giới trong phạm vi địa bàn quản lý; sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, thâm lậu hàng hóa vào thị trường nội địa; báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới các tụ điểm buôn bán, vận chuyển hàng hóa nhập lậu có tổ chức, quy mô lớn, xuyên quốc gia để xem xét và có hướng xử lý thích hợp.

d) Tuyên truyền, vận động nhân dân ở khu vực biên giới tích cực tham gia đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, không tiếp tay vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

4. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, công an các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh đối với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng cấm, các hành vi vi phạm về môi trường, đặc biệt là công tác chống thâm lậu hàng hóa vào thị trường nội địa. Phối hợp hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, xử lý những vụ việc chống người thi hành công vụ, buôn lậu và gian lận thương mại, hàng cấm, theo quy định.

b) Chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện việc điều tiết phân luồng các phương tiện vận tải hàng hóa ra cửa khẩu biên giới, tránh ùn tắc khi có các hiện tượng bất thường trong hoạt động thương mại biên giới theo sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới.

5. Sở Tài nguyên Môi trường

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý về ô nhiễm môi trường liên quan đến nhập khẩu, vận chuyển, lưu giữ đưa phế liệu nhập khẩu và sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen qua các cửa khẩu biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Phối hợp với các ngành chức năng tăng cường công tác quản lý, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với hoạt động thương mại biên giới.

6. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, sở, ngành, địa phương liên quan trong công tác xây dựng và quản lý quy hoạch, thực hiện cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư các cơ sở hạ tầng thương mại biên giới (chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, kho tàng, bến bãi...) trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu. Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện xác nhập các điều kiện về kho tàng, bến bãi tập kết hàng hóa cho thương nhân tham gia các hoạt động xuất nhập khẩu, dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu.

b) Chủ trì triển khai công tác phối hợp của các lực lượng chức năng thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thương mại biên giới trên địa bàn khu kinh tế cửa khẩu. Chủ động nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình lưu thông hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thông tin kịp thời cho Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới tỉnh Cao Bằng khi có những biến động bất thường trong hoạt động buôn bán biên mậu để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh được kịp thời trong công tác chỉ đạo, điều hành.

7. Cục Thuế tỉnh

a) Chỉ đạo Chi cục Thuế tại các huyện biên giới phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng tổ chức quản lý thu thuế (nội địa), phí, lệ phí đối với hoạt động thương mại biên giới, đảm bảo quản lý thu đúng, thu đủ theo quy định.

b) Giám sát việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế, phí của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về lĩnh vực thuế, phí, lệ phí; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

8. Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Cao Bằng

Phối hợp với các ngành chức năng Hải quan, Công an, Biên phòng tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn. Chủ động nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình lưu thông hàng hóa trên địa bàn. Khi xảy ra hiện tượng ách tắc hàng hóa, kịp thời chỉ đạo các lực lượng chức năng tại địa phương yêu cầu thương nhân đưa hàng về kho, bãi bảo quản hàng hóa trên địa bàn; không để các phương tiện vận tải hành hóa lưu đỗ dọc các tuyến đường gây cản trở giao thông. Đồng thời, thông tin kịp thời cho Ban chỉ đạo hoạt động thương mại biên giới diễn biến tình hình, nguyên nhân và số lượng hàng hóa ách tắc để có ý kiến chỉ đạo, điều hành tránh những thiệt hại cho thương nhân và đảm bảo công tác quản lý Nhà nước tại địa bàn.

Điều 12. Trách nhiệm của thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới

Thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước về xuất nhập khẩu và thương mại biên giới. Đồng thời phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Quy chế này và các quy định cụ thể khác có liên quan.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan, sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc hoặc có vấn đề không phù hợp, yêu cầu các tổ chức, cá nhân, đơn vị liên quan báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, xem xét đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Văn Eng